TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG HINH
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 21/01/2021
V/v tranh chấp: Xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Hòa;

2. Bà Bùi Thị Lừng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mạy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2020/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp Xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Châu Minh Kh, (Kh1)sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn ĐP, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Trương Thị T, sinh năm 1990. Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐP, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Địa chỉ liên lạc: M/N TNH, PT, TP, TP. Hồ Chí Minh.Vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 27 tháng 12 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Châu Minh Kh (Giấy chứng nhận kết hôn, trích lục khai sinh của con có bản ghi "Kh1") trình bày:

Về hôn nhân: Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PM, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế vào năm 2015. Quá trình chung sống hòa thuận đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và kéo dài cho đến nay, không thể hòa hợp được. Dù được hai bên gia đình hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hai vợ chồng đã sống ly thân từ nhiều tháng nay, không ai quan tâm ai. Xét thấy vợ chồng đã hết tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống nên anh Kh khởi kiện xin ly hôn chị T.

Về con chung: Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T có hai con chung là Châu Ngọc Thảo Ng sinh ngày 16/01/2016 và Châu Gia B sinh ngày 07/9/2017. Hiện anh Kh nuôi cháu Châu Ngọc Thảo Ng, chị T nuôi cháu Châu Gia B và không ai cấp dưỡng nuôi con chung theo sự thỏa thuận của vợ chồng. Nay anh Kh đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận phân chia trách nhiệm nuôi con của vợ chồng.

Về tài sản chung: Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 10 tháng 01 năm 2021, bị đơn chị Trương Thị T gửi bản tự khai, đơn xin xử vắng mặt trình bày thống nhất như anh Kh về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung; Đề nghị Tòa án không hòa giải; Thống nhất ly hôn với anh Kh, và xin vắng mặt trong toàn bộ các phiên làm việc và phiên tòa xét xử của Tòa án, vì đi làm xa.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Kh giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn, thỏa thuận phân chia trách nhiệm nuôi con của vợ chồng, đề nghị Tòa công nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua kiểm tra các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thẩm quyền xét xử: Anh Châu Minh Kh (có giấy tờ ghi "Kh1") có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh giải quyết việc ly hôn với chị Trương Thị T cư trú tại thôn ĐP, xã ĐBT, huyện SH, tỉnh Phú Yên. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng dân sự: Bị đơn Trương Thị T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, nên căn cứ quy định tại Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị T.

[3] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Kh cho rằng vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, không còn tình cảm nên xin ly hôn, chị T đồng ý ly hôn, vì vậy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn chị Trương Thị T của anh Châu Minh Kh.

Về con chung: Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T đều thừa nhận có hai người con chung là Châu Ngọc Thảo Ng sinh ngày 16/01/2016 và Châu Gia B sinh ngày 07/9/2017. Anh Kh và chị T đã tự thỏa thuận phân chia trách nhiệm nuôi con: anh Khoang nuôi dưỡng cháu Châu Ngọc Thảo Ng sinh ngày 16/01/2016, chị Táo nuôi dưỡng cháu Châu Gia B sinh ngày 07/9/2017, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc phân chia của anh chị là tự nguyện, phù hợp với điều kiện, khả năng của từng người, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận.

Về tài sản: Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Châu Minh Kh phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 17, 19, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Châu Minh Kh (Giấy chứng nhận kết hôn ghi là "Châu Minh Kh1"). Anh Châu Minh Kh được ly hôn chị Trương Thị T.

Về con chung: Giao cho anh Châu Minh Kh nuôi dưỡng cháu Châu Ngọc Thảo Ng sinh ngày 16/01/2016, chị Trương Thị T nuôi dưỡng cháu Châu Gia B sinh ngày 07/9/2017 cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động, hoặc khi anh Kh, chị T có yêu cầu khác. Anh Kh và chị T không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Châu Minh Kh và chị Trương Thị T không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Châu Minh Kh phải chịu 300.000^{đ} án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000^{đ} tạm ứng án phí nộp trước tại biên lai thu tiền số 0005739 ngày 31/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, anh Kh đã thi hành xong phần án phí sơ thẩm.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Phú Yên;
-VKSND h.Sông Hinh;
-Các đương sự;
-UBND tt Hai Riêng;
-Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Đông